

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày: 25-09-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dần

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Thiệu;

Ông Bùi Văn Lọt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Hồng Cúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 09 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2023/TLST - HS ngày 25 tháng 08 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 53/2023/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn D, tên gọi khác: Không, sinh ngày 27 tháng 02 năm 2001 tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm K, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn R, sinh năm 1976 và bà Bùi Thị D, sinh năm 1978, bị cáo có vợ là Bùi Thị Ngọc T, sinh năm 2005; Bị cáo chưa có con; Tiền án, tiền sự : Không; nhân thân: Không có án tích, chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật lần nào. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2023, Chuyển tạm giam từ ngày 25/6/2023 đến nay. Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút, ngày 16/6/2023 Tổ công tác Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình phối hợp với Công an xã Bình Hẻm, huyện Lạc Sơn làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại đoạn đường thuộc xóm Khi, xã Bình Hẻm, huyện Lạc Sơn thì phát hiện Bùi Văn D, sinh năm 2001, cư trú tại xóm Kén, xã Văn Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn hoạt động tội phạm về ma túy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với Dưng thì nhìn thấy Bùi Văn D làm rơi 01 (Một) gói nilon từ trên người rơi xuống đất tại vị

trí Dũng đang đứng, tổ công tác tiến hành mở gói nilon trên để kiểm tra thì thấy có chất bột dạng cục màu trắng (Dũng khai là chất ma túy). Tổ công tác Công an huyện Lạc Sơn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng, đưa Bùi Văn D về trụ sở Công an huyện Lạc Sơn để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Bùi Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và khai nhận nguồn gốc đã mua ma túy với một người đàn ông không quen biết, không rõ đặc điểm nhận dạng với số tiền 250.000^d (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) mua xong khi đang đi tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số: 273/KLHS ngày 23/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong một mặt ghi tên Bùi Văn D gửi giám định có khối lượng 0.17 gam là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 25/08/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố Bùi Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c; Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Bùi Văn D từ 15 (mười lăm) tháng đến 17 (mười bảy) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

Về các vấn đề khác:

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo Bùi Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Lời nói sau cùng bị cáo Bùi Văn D nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, sau sự việc xảy ra đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo bị bắt, bị lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/6/2023, tại đoạn đường thuộc xóm Khi, xã Bình Hẻm, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Tổ công tác Công an huyện Lạc Sơn phối hợp với Công an xã Bình Hẻm bắt quả tang Bùi Văn D đang tàng trữ trái phép 0.17 gam Heroine, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích khác. Việc bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Bùi Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó. Song vì cần có chất ma túy để sử dụng cho bản thân nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy. Do đó cần phải xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi xem xét hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, bị cáo không có tiền tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc Mường là dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tại phiên tòa đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 17 tháng tù là cao. Hội đồng xét xử nhận thấy : Bị cáo tuổi còn trẻ, có nhân thân tốt không có án tích, chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật lần nào ; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì vậy Hội đồng xét xử xét xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ điều kiện dẫn đề và giáo dục bị cáo trở thành người công

dân có ích cho xã hội đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, không có điều kiện thi hành nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Bùi Văn D ngày 16/6/2023, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, do đó Hội đồng xét xử không xét đến.

[7] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn D phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Bùi Văn D 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 16/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau khi giám định, được niêm phong trong 01 phong bì.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 67/THA ngày 28/08/2023 giữa bên giao Công an huyện Lạc Sơn, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Bùi Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh HB;
- VKSND, STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam;
- Phòng Hồ sơ CAT;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Cơ quanĐT; Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ CA huyện Lạc Sơn;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Văn Nghĩa, huyện Lạc Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Lò Văn Dân